

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀ ÔN
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2024/HS-ST
Ngày: 21-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ ÔN - TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Phương

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Văn Bình

2/ Bà Nguyễn Thị Thơm

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Hoàng Minh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Kim Phi Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Văn Hoàng G, sinh năm 1997, tại: huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Văn Công H và bà Nguyễn Thị Mỹ H; anh chị em ruột có tất cả 02 người (kể cả bị cáo); tiền sự: Không; tiền án: 02 lần (Vào ngày 09/6/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/6/2017, bị cáo chưa thi hành nghĩa vụ bồi thường nên chưa xóa án tích và vào ngày 31/8/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/7/2023, nộp án phí vào ngày 02/6/2023, tại bản án này áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm đối bị cáo). Bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Ôn áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/01/2024 tại xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Long cho đến ngày 22/3/2024. Bị cáo tại

ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh **Nguyễn Hoàng K**, sinh năm 1978 (có mặt).

Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1964 (có mặt).

Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- Người làm chứng:

1. Anh **Văn Công H**, sinh năm 1976 (có mặt).

2. Ông **Đặng Minh T**, sinh năm 1967 (có mặt).

3. Anh **Trương Văn Đ**, sinh năm 1975 (có mặt).

Cùng nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 50 phút ngày 14/11/2023, Văn Hoàng G, sinh năm 1997 ngụ ấp V, xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Long đang ở nhà thì nghe cha ruột ở cùng nhà là anh Văn Công H, sinh năm 1976 nói với bà nội G là bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1947 là sẽ đi đánh nhau với anh Nguyễn Hoàng K, sinh năm 1978, ngụ ấp V, xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Long tại nhà ông Nguyễn Thanh T (Hai L), sinh năm 1964 thuộc ấp V, xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (do H và K có mâu thuẫn lúc uống rượu tại nhà T), rồi anh H bỏ đi. Lúc này, G nghĩ anh H đi đánh nhau, đồng thời nghe nói anh H từng bị anh K đánh nhiều lần, nên mang theo 01 (một) con dao Thái Lan bằng kim loại, lưỡi dao dài khoảng 10cm, mũi nhọn, sắc bén (không thu giữ được, con dao do bị cáo mô tả) đi đến nhà ông T, khi đến nơi G thấy anh K đang ngồi uống nước nên đi đến dùng tay cầm 01 (một) cái ghế đầu làm bằng gỗ (ghế có sẵn ở nhà ông T) ném trúng vào vùng đầu anh K, sau đó G dùng tay trái đánh vào người anh K 02 đến 03 cái làm anh K té xuống nền gạch, G tiếp tục dùng chân phải đá vào mặt anh K 01 đến 02 cái, anh K dùng chân đỡ thì bị G quơ con dao đang cầm trên tay phải trúng vào chân trái (bị cáo không nhớ rõ trúng bao nhiêu cái) gây thương tích, lúc này ông T đến can ngăn thì bị con dao đang cầm trên tay của G quơ trúng vào cùi trỏ bên trái 01 (một) cái, sau đó G dừng lại và đi về nhà. Anh K được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Trà Ôn, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa thành phố Cần Thơ để điều trị và xuất viện trong ngày, còn ông T không có điều trị và giám định thương tích.

Căn cứ Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 377/KLTTCT-TTPY ngày 02/01/2024 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Vĩnh Long, kết luận, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với Nguyễn Hoàng K như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương đầu do vật tày gây nên sưng bầm vùng cằm và vùng trán phải, hiện tại vùng trán phải và vùng cằm phải không dấu chấn thương. Tỷ lệ: 01%.

- Chấn thương vùng mũi do vật tày tác động trực tiếp gây nên sưng nề chảy máu, hiện tại vùng mũi không dấu chấn thương. Tỷ lệ: 01%.

- Vết thương cẳng chân trái do vật sắc gây nên kích thước 4cm x 0,1cm x 0,1cm và 3cm x 0,1cm x 0,1cm, hiện tại sẹo kích thước 3x0,1cm và 5x0,1cm, không ảnh hưởng thẩm mỹ, không có tật. Tỷ lệ: 01% và 01%.

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Hoàng K tại thời điểm giám định là: 04% (bốn phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Ngày 22/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Ôn đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Văn Hoàng G về tội Cố ý gây thương tích quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Đối với ông Văn Công H nói với bà Bảy về việc đi đánh nhau với ông K, ông H không có rủ rê, kêu bị cáo G đi đánh ông K, việc bị cáo G đánh ông K thì ông H không biết. Còn ông T trong lúc ngăn cản bị cáo thì bị cáo quơ dao trúng vào tay, ông T xác định vết thương nhẹ, hiện đã lành, bị cáo không cố ý gây thương tích đồng thời ông T không có yêu cầu xử lý đối với bị cáo.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

- 01 (một) ghế bằng gỗ có 04 chân, mặt ghế dày 2,5 cm, nặng 2.6kg, hiện Chi cục Thi hành dân sự huyện Trà Ôn đang quản lý.

- 01 (một) con dao Thái Lan bằng kim loại, lưỡi dao dài khoảng 10 cm, mũi nhọn, sắc bén của Văn Hoàng G mua, sau khi gây thương tích cho ông K đã liệng bỏ mất nên không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại là Nguyễn Hoàng K yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền là 5.196.428 đồng (năm triệu một trăm chín mươi sáu ngàn bốn trăm hai mươi tám đồng), gồm: tiền viện phí là: 3.396.428 đồng, tiền xe đi lại là 800.000 đồng, tiền mất thu thập 05 ngày là 1.000.000 đồng. Trong thời gian dưỡng bệnh ông K không đi làm được và bị mất thu nhập, mọi sinh hoạt hằng ngày đều tự làm, không có nhờ ai chăm sóc.

- Ông Nguyễn Thanh T yêu cầu nhận lại 01 (một) ghế bằng gỗ có 04 chân, mặt ghế dày 2,5 cm, nặng 2,6kg và không có yêu cầu gì đối với thương tích do can ngăn G gây ra.

Tại bản cáo trạng số: 29/CT-VKSTÔ ngày 16/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn đã truy tố bị cáo Văn Hoàng G về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Văn Hoàng G thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn truy tố bị cáo là đúng hành vi của bị cáo, không oan, bị cáo khai nhận: Vào khoảng 14 giờ 50 phút ngày 14/11/2023, tại nhà ông Nguyễn Thanh T thuộc ấp V, xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo Văn Hoàng G đã dùng ghế đầu bằng gỗ, chân, tay và dao bằng kim loại sắc bén đánh, chém gây thương tích cho anh Nguyễn Hoàng K và hậu quả đã làm anh Nguyễn Hoàng K bị tổn thương với tỷ lệ thương tật là 04%. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất. Đối với yêu cầu về trách nhiệm dân sự bị hại yêu cầu bị cáo có nghĩa vụ bồi thường tổng cộng 5.196.428 đồng (năm triệu một trăm chín mươi sáu ngàn bốn trăm hai mươi tám đồng) gồm: tiền viện phí là 3.396.428 đồng, tiền xe đi lại 800.000 đồng, tiền mất thu nhập 05 ngày 1.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại.

Bị hại anh Nguyễn Hoàng K trình bày: Vào khoảng 14 giờ 50 phút ngày 14/11/2023, anh đang ngồi uống nước ở nhà ông Nguyễn Thanh T thì bị cáo Văn Hoàng G đi đến dùng ghế đầu bằng gỗ, chân, tay và dao bằng kim loại đánh, chém gây thương tích cho anh với tỷ lệ thương tật là 04%, sau khi sự việc xảy ra thì anh được mọi người đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Trà Ôn, sau đó chuyển viện sang Bệnh viện đa khoa thành phố Cần Thơ để điều trị. Nay anh yêu cầu về trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: anh yêu cầu bị cáo G có trách nhiệm bồi thường cho anh tổng cộng 5.196.428 đồng (năm triệu một trăm chín mươi sáu ngàn bốn

trăm hai mươi tám đồng) gồm tiền viện phí là 3.396.428 đồng, tiền xe đi lại 800.000 đồng, tiền mất thu nhập 05 ngày 1.000.000 đồng do trong thời gian dưỡng bệnh anh không đi làm được và bị mất thu nhập, mọi sinh hoạt hằng ngày đều tự làm, không có nhờ ai chăm sóc.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Thành T trình bày: Ngày 14/11/2023 ông có tổ chức nhậu tại nhà ông gồm có ông, Trần Văn N, Trương Văn Đ, Văn Công H, nhậu được một lúc thì anh Nguyễn Hoàng K đi làm về ghé vào nhậu được 3,4 ly thì hết rượu nên ông lên văng ngủ. Ông ngủ được một lúc thì có nghe tiếng cự cãi nên ông thức dậy thấy anh K và bị cáo G đánh nhau nên ông ra can ngăn thì bị bị cáo G quơ dao trúng vào cùi trỏ tay trái của ông. Sau khi sự việc xảy ra ông không có đi điều trị vết thương và cũng không có giám định. Nay về trách nhiệm hình sự: Ông không yêu cầu xử lý đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Ông không yêu cầu bị cáo G bồi thường gì. Ông chỉ yêu cầu nhận lại 01 (một) ghế băng gỗ có 04 chân, mặt ghế dày 2,5cm, nặng 2,6kg đang bị thu giữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn trình bày luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Văn Hoàng G theo tội danh và Điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Văn Hoàng G phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134, Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Văn Hoàng G từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585 và 590 của Bộ luật Dân sự:

Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bị hại anh Nguyễn Hoàng K, buộc bị cáo Văn Hoàng G có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại tổng cộng số tiền 5.196.428 đồng (năm triệu một trăm chín mươi sáu nghìn bốn trăm hai mươi tám đồng) gồm tiền viện phí là 3.396.428 đồng, tiền xe đi lại 800.000 đồng, tiền mất thu nhập 05 ngày 1.000.000 đồng.

Đối với thương tích của ông Nguyễn Thanh T do bị cáo Văn Hoàng G gây ra nhưng ông T không có đi điều trị và ông cũng không yêu cầu bị cáo G bồi thường gì nên không đặt ra để giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

Trả lại cho ông Nguyễn Thanh T 01 (một) ghế băng gỗ có 04 chân, mặt ghế dày 2,5cm, nặng 2,6kg do đây là tài sản cá nhân của ông T.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 1 Điều 23, 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Văn Hoàng G nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trà Ôn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, biên bản sự việc cùng các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, qua đó xác định: Vào khoảng 14 giờ 50 phút ngày 14/11/2023, tại nhà ông Nguyễn Thanh T thuộc ấp V, xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo Văn Hoàng G đã có hành vi dùng ghế đầu bằng gỗ, chân, tay và dao bằng kim loại sắc bén đánh, chém gây thương tích cho bị hại anh Nguyễn Hoàng K và hậu quả đã gây thương tích cho bị hại anh K với tỷ lệ thương tật là 04%. Hành vi của bị cáo có đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, Cáo trạng số 29/CT-VKSTÔ ngày 16/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn truy tố bị cáo và lời đề nghị của vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Văn Hoàng G là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu về an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, giữa bị cáo và bị hại không có mâu

thuần gì, chỉ vì bị cáo nghe nói cha ruột là ông Văn Công H nhiều lần bị anh K đánh, bị cáo chưa kiểm chứng cụ thể sự việc như thế nào mà đã dùng dao Thái Lan bằng kim loại, lưỡi dao dài khoảng 10cm, mũi nhọn, sắc bén, ghế đầu, tay, chân đánh và chém gây thương tích cho bị hại đều này thể hiện tính chất côn đồ, xem thường sức khỏe của người khác, xem thường sự trừng phạt của pháp luật, nên hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm nhằm răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

Hành vi của bị cáo dùng con dao Thái Lan bằng kim loại, lưỡi dao dài khoảng 10cm, mũi nhọn, sắc bén, ghế đầu tác động vào cơ thể của bị hại gây thương tích 03% nên được xem là dùng hung khí nguy hiểm. Ngoài ra vào ngày 31/8/2022 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn xử phạt 09 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 18/7/2023 và tính đến ngày 14/11/2023 bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội là chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này bị cáo G bị áp dụng tình tiết định khung là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Xét thấy hành vi của bị cáo dùng dao Thái Lan, ghế đầu bằng gỗ, tay, chân đánh và chém gây thương tích cho bị hại là thể hiện tính chất côn đồ nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng cho bị cáo theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và ngoài ra bị cáo có ông nội là ông Văn Công C và bà nội là bà Nguyễn Thị B có tham gia cách mạng, trong đó ông C là thương binh hạng 2/4, bà B được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét lời đề nghị của vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Xét yêu cầu của bị hại anh Nguyễn Hoàng K yêu cầu bị cáo Văn Hoàng G có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại tổng cộng số tiền 5.196.428 đồng (năm triệu một trăm chín mươi sáu nghìn bốn trăm hai mươi tám đồng) gồm tiền viện phí là

3.396.428 đồng, tiền xe đi lại 800.000 đồng, tiền mất thu nhập 05 ngày 1.000.000 đồng do trong thời gian dưỡng bệnh anh không đi làm được và bị mất thu nhập, mọi sinh hoạt hằng ngày đều tự làm, không có nhờ ai chăm sóc là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bị hại, buộc bị cáo Văn Hoàng G có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại với tổng số tiền 5.196.428 đồng (năm triệu một trăm chín mươi sáu nghìn bốn trăm hai mươi tám đồng) gồm tiền viện phí là 3.396.428 đồng, tiền xe đi lại 800.000 đồng, tiền mất thu nhập 05 ngày là 1.000.000 đồng là phù hợp theo quy tại Điều 584, 585 và 590 của Bộ luật Dân sự.

Đối với thương tích của ông Nguyễn Thanh T do bị cáo Văn Hoàng G gây ra nhưng do ông không đi điều trị và không yêu cầu bị cáo G bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Xét thấy việc bị cáo Văn Hoàng G dùng 01 (một) ghế băng gỗ có 04 chân, mặt ghế dày 2,5cm, nặng 2,6kg của ông Nguyễn Thanh T ném bị hại anh Nguyễn Hoàng K gây thương tích, ông T không hay biết gì, nên Hội đồng xét xử quyết định tuyên trả lại cho ông Nguyễn Thanh T 01 (một) ghế băng gỗ có 04 chân, mặt ghế dày 2,5cm, nặng 2,6kg do đây là tài sản cá nhân của ông T.

Hiện vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/4/2024.

[9] Các vấn đề khác:

Đối với ông Văn Công H có xảy ra mâu thuẫn với anh Nguyễn Hoàng K nhưng không có liên quan đến hành vi gây thương tích cho anh K nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Ôn không xử lý ông H là có cơ sở.

Đối với thương tích của ông Nguyễn Thanh T do lúc can ngăn bị cáo Văn Hoàng G thì bị thương nhẹ, hiện đã lành và ông T không có yêu cầu xử lý nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Ôn không đề cập xử lý bị cáo G là có căn cứ.

[10] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Văn Hoàng G nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ

thảm và án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng. Tổng cộng buộc bị cáo Văn Hoàng G có nghĩa vụ nộp là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 134, Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các Điều 584, 585 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Văn Hoàng G phạm tội “*Cố ý gây hương tích*”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Văn Hoàng G **02 (hai)** năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc bị bắt chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Văn Hoàng G có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Hoàng Kh tổng cộng với số tiền 5.196.428 đồng (năm triệu một trăm chín mươi sáu nghìn bốn trăm hai mươi tám đồng) gồm tiền viện phí là 3.396.428 đồng, tiền xe đi lại 800.000 đồng, tiền mất thu nhập 05 ngày là 1.000.000 đồng.

4. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho ông Nguyễn Thanh T 01 (một) ghế bằng gỗ có 04 chân, mặt ghế dày 2,5cm, nặng 2,6kg do đây là tài sản cá nhân của ông T.

Hiện vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/4/2024.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Buộc bị cáo Văn Hoàng G có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng. Tổng cộng buộc bị cáo Văn Hoàng G có nghĩa vụ nộp là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành

án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (01);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long (01);
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long (01);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Long (01);
- VKSND huyện Trà Ôn (01);
- CCTHADS huyện Trà Ôn (01);
- Công an huyện Trà Ôn (02);
- Bị cáo (01);
- Bị hại (01);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (01);
- Lưu: Hồ sơ vụ án (01).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Ngô Văn Phương